BÉ VUI HỌC CHỮ m, n

PHIẾU BÀI TẬP TƯƠNG TÁC • ĐỘ TUỔI 5–6 TUỔI (LỚP LÁ)

Họ và tên: ..... Lớp: .....

BÀI 1. BÉ TÌM ĐÚNG CHỮ (NỐI)

Quan sát hình, nối mỗi hình với chữ cái đầu tiên trong tên gọi của hình đó.









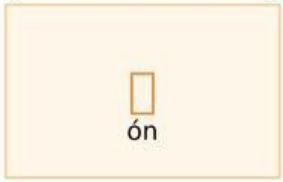
m **n**

Liveworksheets: dùng công cụ Join (nối) để nối hình với chữ m hoặc n.

BÀI 2. CHỮ CÁI ĐI ĐÂU? (KÉO THẢ)

Kéo chữ m hoặc n vào ô trống để hoàn thành tên gọi dưới mỗi hình.









Ô trống: [ ]èo Ô trống: [ ]ón Ô trống: [ ]ai Ô trống: [ ]ấm

KHO CHỮ **m** **n**

Liveworksheets: dùng Drag & Drop; tạo thẻ m, n trong kho chữ và các ô đích ở đầu từ.

LIVEWORKSHEETS

BÉ VUI HỌC CHỮ m, n

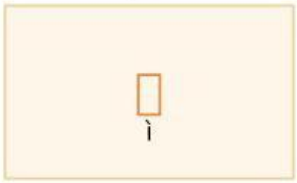
TIẾP TỤC KHÁM PHÁ

BÀI 3. BÉ CHỌN VÀ ĐIỀN ĐÚNG

A. Khoanh/chọn đáp án đúng để hoàn thành câu hỏi.

1. Từ “mèo” bắt đầu bằng chữ nào? ☐ m ☐ n
2. Từ “nơ” bắt đầu bằng chữ nào? ☐ m ☐ n
3. Trong hai chữ dưới đây, chữ nào là chữ n? ☐ m ☐ n

B. Điền chữ m hoặc n vào chỗ trống để tạo thành từ đúng.



[ ]ì



[ ]ũi



[ ]ầm



[ ]ũ

Liveworksheets: dùng Multiple Choice cho phần A và Textbox (ô nhập) cho phần B.

BÀI 4. BÉ XẾP CHỮ VÀ KIỂM TRA

A. Sắp xếp các chữ cái theo đúng thứ tự để tạo thành từ có nghĩa.

1. ũ – m → .....
2. ơ – n → .....
3. è – m – o → .....

B. Đánh dấu Đúng hoặc Sai.

1. Từ “mũ” có chữ cái đầu là m. ☐ Đúng ☐ Sai
2. Từ “nấm” bắt đầu bằng chữ m. ☐ Đúng ☐ Sai
3. Chữ m và chữ n là hai chữ cái khác nhau. ☐ Đúng ☐ Sai

Con hãy đọc to các từ: mèo, mũ, mì, nơ, nấm, nai.

Liveworksheets: phần A dùng ô nhập/sắp xếp chữ; phần B dùng lựa chọn Đúng/Sai hoặc Multiple Choice.

LIVEWORKSHEETS

ĐÁP ÁN & HƯỚNG DẪN GIÁO VIÊN

Phiếu tương tác Liveworksheets – Chữ cái m, n

1. ĐÁP ÁN

Bài 1 – Nối: mặt trăng → m; nấm → n; mũ → m; nơ → n.
Bài 2 – Kéo thả: mèo → m; món → m; nai → n; nấm → n.
Bài 3A – Chọn đáp án: 1. m; 2. n; 3. n.
Bài 3B – Điền chữ: mì; mũi; mầm; mũ.
Bài 4A – Sắp xếp: 1. mũ; 2. nơ; 3. mèo.
Bài 4B – Đúng/Sai: 1. Đúng; 2. Sai; 3. Đúng.

2. HƯỚNG DẪN ĐƯA LÊN LIVEWORKSHEETS

• Bước 1. Lưu tệp PDF này về máy tính.

• Bước 2. Đăng nhập Liveworksheets và chọn mục tạo/tải worksheet (Create / Upload Worksheet).

• Bước 3. Tải tệp PDF lên, kiểm tra các trang và mở trình biên tập tương tác.

• Bước 4. Thiết lập từng dạng bài: Join cho Bài 1; Drag & Drop cho Bài 2; Multiple Choice và Textbox cho Bài 3; ô nhập/sắp xếp chữ và lựa chọn Đúng/Sai cho Bài 4.

• Bước 5. Gán đáp án đúng theo bảng đáp án ở trên, xem trước (Preview) và thử làm bài.

• Bước 6. Lưu worksheet, đặt tên “Bé vui học chữ m, n” và chia sẻ đường link cho phụ huynh/trẻ.

3. GỢI Ý THIẾT LẬP & LƯU Ý SƯ PHẠM

• Với câu nối, đặt vùng tương tác tại hình và chữ tương ứng; kiểm tra không để các đường nối chồng lấn.
• Với kéo thả, tạo hai thẻ m/n trong kho chữ. Nếu muốn mỗi chữ chỉ dùng một lần, cấu hình theo tùy chọn của trình biên tập; nếu không, cho phép dùng lại chữ.
• Với ô nhập, chấp nhận chữ thường m/n và cân nhắc cho phép bỏ qua dấu thanh khi trẻ mới làm quen chữ cái (ví dụ: “mi”/“mì”) nếu mục tiêu chỉ là nhận diện chữ đầu.
• Nên cho trẻ nghe – phát âm – quan sát khẩu hình trước khi làm; khuyến khích trẻ đọc lại từ sau mỗi câu.
• Đây là bản phiếu PDF nền để tải lên và gắn vùng tương tác. Các ô trống, đáp án và thao tác kéo thả cần được thiết lập trong trình biên tập Liveworksheets; PDF tự nó chưa có chấm điểm tương tác.

Chúc các bé học vui và nhận biết thật tốt chữ m, n!

LIVEWORKSHEETS